ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 811 /UBND-KT V/v xây dựng kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Lạng Sơn	*Lạng Sơn, ngày 19 tháng 6 năm 2024*

Kính gửi:
- Các sở, ban, ngành;
- Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ về quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 5 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm địa phương; Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ về việc lập kế hoạch tài chính 5 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm; Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 28/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026 - 2030; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai công tác xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Lạng Sơn như sau:

I. YÊU CẦU CHUNG

1. Đảm bảo thực hiện theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công, Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm (Nghị định số 45/2017/NĐ-CP); Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ về quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm (Nghị định số 31/2017/NĐ-CP) và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Bám sát với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ triển khai các Nghị quyết của Trung ương khóa XIII, chiến lược về tài chính, nợ công, cải cách hệ thống thuế, chiến lược phát triển các ngành, lĩnh vực, quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các tài liệu dự kiến trình Đại hội Đảng toàn quốc và Đại hội Đảng bộ tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030 *(trong đó có các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ chủ yếu về tài chính, ngân sách, nợ công).*

3. Phù hợp với diễn biến tình hình kinh tế - xã hội thực tế triển khai giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh và dự báo tình hình kinh tế - xã hội, khả năng cân đối nguồn thu ngân sách nhà nước, huy động và trả nợ trong giai đoạn 2026 - 2030; chủ trương, định hướng về phân cấp ngân sách và quy định về định mức phân bổ chi đầu tư, thường xuyên thời kỳ ổn định ngân sách tiếp theo, nguyên tắc quản lý an toàn nợ công; phát huy tính tự lực, tự cường.

4. Triệt để cắt giảm chi thường xuyên, các khoản chi sự nghiệp có tính chất đầu tư, các khoản chi không thực sự cần thiết, cấp bách như hội họp, tiếp khách, đi công tác nước ngoài... Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các chủ trương, chính sách lớn trong giai đoạn 2026 - 2030, tập trung cho tăng trưởng, đầu tư phát triển, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, manh mún.

5. Công khai, minh bạch, hiệu quả, chống tiêu cực, tham nhũng trong việc giao chỉ tiêu thu - chi ngân sách nhà nước; tăng cường phân công, phân cấp, phân quyền theo quy định của pháp luật, cá thể hóa trách nhiệm gắn với kiểm tra, giám sát, phân bổ nguồn lực hợp lý, đặc biệt coi trọng và phát huy vị trí, vai trò của người đứng đầu.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025

Việc đánh giá tình hình thực hiện 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 phải tập trung làm rõ về các chỉ tiêu đạt được, chưa đạt được, kết quả thực hiện gắn với mục tiêu đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021 - 2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025; các văn bản của Trung ương về lĩnh vực tài chính, nợ công, thuế, hải quan; các chương trình/đề án/nhiệm vụ cụ thể của tỉnh. Trên cơ sở đó, phân tích những hạn chế, khó khăn vướng mắc; các nguyên nhân chủ quan, khách quan và bài học kinh nghiệm rút ra trong bối cảnh thực hiện giai đoạn 2021 - 2025.

Trong tổ chức thực hiện đánh giá kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tập trung phân tích, đánh giá các nội dung chủ yếu sau:

- Bối cảnh triển khai các nhiệm vụ, những yếu tố thuận lợi, thách thức trong tổ chức thực hiện, trong đó lưu ý các vấn đề về chính trị, kinh tế - xã hội trọng tâm, các yếu tố khách quan (dịch bệnh, xung đột,...) có tác động đến lĩnh vực tài chính - ngân sách.

- Đánh giá việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chế độ, chính sách về thu, chi; số thu và số chi đối với các chế độ, chính sách này trong từng năm và 05 năm 2021 - 2025.

- Đánh giá các kết quả chủ yếu về tài chính - ngân sách nhà nước, gồm:

+ Tổng số thu và cơ cấu thu ngân sách trên địa bàn từng năm và 05 năm (theo lĩnh vực, sắc thuế, khoản thu); phần thu ngân sách tỉnh được hưởng theo phân cấp, trong đó chi tiết: thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế; các yếu tố tác động đến thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và các giải pháp về chính sách và quản lý thu đã triển khai nhằm huy động nguồn thu ngân sách nhà nước.

+ Tổng số thu phí, lệ phí thu được; số chi từ nguồn phí để lại cho các cơ quan thu và số tiền phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước.

+ Tình hình thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

+ Tổng số chi và cơ cấu chi ngân sách của tỉnh, trong đó chi tiết: chi đầu tư phát triển và cơ cấu chi đầu tư phát triển theo tính chất nguồn vốn *(nguồn xây dựng cơ bản tập trung, nguồn sử dụng đất, nguồn xổ số kiến thiết, nguồn bội chi ngân sách địa phương)*; chi thường xuyên; chi trả nợ lãi; việc cơ cấu lại chi ngân sách tỉnh, số kinh phí cắt giảm/dành ra gắn với thực hiện tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế hành chính và giảm chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước gắn với quá trình thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và việc sử dụng nguồn kinh phí này trong từng năm và 05 năm qua; tổng chi quỹ lương của tỉnh và nguồn cải cách tiền lương.

+ Tình hình bội chi ngân sách địa phương từng năm và bình quân 05 năm 2021 - 2025; quy mô huy động của tỉnh từng năm và 05 năm, chi tiết theo nguồn vốn huy động, theo mục đích sử dụng; nợ chính quyền địa phương thời điểm cuối các năm và cơ cấu dư nợ theo nguồn vốn; huy động *(phát hành trái phiếu chính quyền địa phương; vay lại nguồn vốn ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ; vay ngân quỹ nhà nước; vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam; vay ngân hàng thương mại và vay khác)*; việc chi trả nợ gốc và nguồn chi trả nợ gốc từng năm và 5 năm qua.

- Việc thực hiện cơ chế tài chính đặc thù và các quy hoạch của tỉnh gắn với kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh.

2. Lập Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030

- Dự báo tình hình kinh tế, tài chính, chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tỉnh (tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn - GRDP), chỉ số giá tiêu dùng, tăng trưởng của các lĩnh vực sản xuất, ngành hàng và giá các sản phẩm, hàng hóa chủ chốt có ảnh hưởng đến khả năng huy động và nhu cầu sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách trong 05 năm giai đoạn 2026 - 2030.

- Xác định mục tiêu tổng quát của kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh Lạng Sơn; mục tiêu, định hướng huy động và phân phối các nguồn lực của tỉnh trong thời gian 05 năm kế hoạch.

- Xác định mục tiêu cụ thể, chủ yếu; khung cân đối về tài chính - ngân sách của tỉnh trên cơ sở các chính sách, chế độ hiện hành, bao gồm:

+ Thu và cơ cấu thu ngân sách trên địa bàn phù hợp với các dự kiến trình cấp thẩm quyền về định hướng, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong cùng kỳ; thu ngân sách tỉnh được hưởng theo phân cấp *(chi tiết thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế)*; các yếu tố tác động đến thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và các giải pháp về chính sách và quản lý nhằm huy động nguồn thu ngân sách nhà nước, đặc biệt là các doanh nghiệp, lĩnh vực có nguồn thu lớn. Dự kiến các khoản thu hồi vốn của ngân sách tỉnh đầu tư tại các tổ chức kinh tế thuộc phạm vi quản lý của tỉnh 05 năm 2026 - 2030.

+ Chi ngân sách địa phương, gồm: tổng chi và cơ cấu chi ngân sách trên cơ sở các cơ chế, chính sách năm 2025, chi tiết theo chi đầu tư phát triển *(trong đó làm rõ cơ cấu chi đầu tư phát triển theo tính chất nguồn xây dựng cơ bản tập trung, nguồn sử dụng đất, nguồn xổ số kiến thiết, nguồn bội chi ngân sách địa phương)*, chi thường xuyên, chi trả nợ gốc, lãi và tổng chi quỹ lương của tỉnh; các yếu tố tác động đến chi ngân sách địa phương; các giải pháp về chính sách và quản lý nhằm đảm bảo cơ cấu chi hợp lý, bền vững, nâng cao hiệu quả chi ngân sách địa phương; dự kiến nguồn thực hiện chính sách mới theo quy định và nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dành ra từ việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế (nếu có).

+ Cân đối ngân sách địa phương: bội chi hoặc bội thu ngân sách địa phương; tăng mức vay của ngân sách địa phương, bao gồm vay bù đắp bội chi và vay để trả nợ gốc của ngân sách địa phương.

- Các chỉ tiêu về quản lý nợ của địa phương, gồm: hạn mức vay, dư nợ vay của chính quyền địa phương; dự kiến vay, trả nợ.

- Dự báo những rủi ro tác động đến khung cân đối ngân sách địa phương và các chỉ tiêu quản lý về nợ của chính quyền địa phương.

- Các giải pháp tài chính khác nhằm thực hiện kế hoạch tài chính 05 năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế, Cục Hải quan và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Lạng Sơn đảm bảo yêu cầu, nội dung và tiến độ theo quy định tại Nghị định số 45/2017/NĐ-CP và Nghị định số 31/2017/NĐ-CP; bước đầu xây dựng dự thảo Báo cáo của UBND tỉnh về kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Lạng Sơn xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh; hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh **chậm nhất ngày 10/11/2024**.

Căn cứ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026 báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025; dự kiến các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030; đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 đảm bảo yêu cầu, nội dung, thời gian theo quy định gửi Sở Tài chính xem xét tổng hợp, xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 của Thủ tướng Chính phủ, chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền.

3. Cục Thuế, Cục Hải quan tỉnh

Đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước và cơ cấu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 05 năm 2021 - 2025 so với kế hoạch đã đề ra; lập kế hoạch thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 đảm bảo yêu cầu, nội dung, thời hạn theo quy định gửi Sở Tài chính xem xét tổng hợp, xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Lạng Sơn.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Đánh giá tình hình thực hiện nguồn thu tiền sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025, lập kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030 trong phạm vi lĩnh vực quản lý gửi Sở Tài chính xem xét tổng hợp, xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Lạng Sơn.

5. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn

Đánh giá tình hình thực hiện, tổng số phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu thu được, số chi từ nguồn phí để lại và số tiền phí nộp ngân sách nhà nước trong giai đoạn 2021 - 2025; lập kế hoạch thu giai đoạn 2026 - 2030 gửi Sở Tài chính xem xét tổng hợp, xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh Lạng Sơn.

6. Các sở, ban, ngành

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xác định các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu 05 năm 2026 - 2030 của ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

Chủ động xây dựng báo cáo đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của giai đoạn 2021 - 2025 gắn kết với các mục tiêu, nguồn lực tài chính bố trí trong giai đoạn; dự kiến mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể, các điều chỉnh chế độ, chính sách thuộc phạm vi quản lý và đánh giá tác động, nhu cầu tài chính, ngân sách nhà nước trong giai đoạn 2026 - 2030 gửi Sở Tài chính xem xét tổng hợp, xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Lạng Sơn.

7. UBND các huyện, thành phố

Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025, xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn gửi Sở Tài chính xem xét tổng hợp, xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Lạng Sơn.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh,
  các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(MTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn